

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 150/2020/HNGĐ-ST.

Ngày 17 – 7 – 2020.

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thuỷ.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2020/TLST – HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2020, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST - HNGĐ, ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị D.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã Vĩnh Hoà Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lâm Văn V.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị D trình bày: Chị và anh Lâm Văn V chung sống với nhau từ năm 2005, đến năm 2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2019 phát sinh nhiều mâu thuẫn do chị phát hiện anh Vũ có quan hệ với người phụ nữ khác nên dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay.

Về con chung: có 02 con chung tên Lâm Trúc P, sinh ngày 05/8/2007 và Lâm Trí H, sinh ngày 28/8/2009. Hiện đang sống chung với chị và gia đình bên ngoại từ khi vợ chồng ly thân đến nay.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị Trần Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị D yêu cầu ly hôn với anh Lâm Văn V.

Về con chung: Chị Trần Thị D yêu cầu được nuôi hết 02 con chung, yêu cầu anh Lâm Văn V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng/ 01 con chung. Tổng cộng mỗi tháng cấp dưỡng cho hai con chung là 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Trần Thị D thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chị yêu cầu được ly hôn, nuôi hết 02 con chung, không yêu cầu Tòa án buộc anh Lâm Văn V cấp dưỡng nuôi con, để anh Vũ tự nguyện có trách nhiệm với con.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Lâm Văn V trình bày: Về quan hệ hôn nhân và con chung như chị Đẹt trình bày là đúng. Trong thời gian chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, do chị Đẹt nghi ngờ anh có người phụ nữ khác, nhưng không đúng sự thật nên đòi ly hôn và bỏ về nhà mẹ vợ sống từ đầu năm 2020 đến nay. Về tài sản chung và nợ chung cũng đồng ý theo lời trình bày của chị Đẹt. Nay anh Lâm Văn V cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Đẹt. Về con chung anh Lâm Văn V yêu cầu được nuôi con chung tên Lâm Trí H, sinh ngày 28/8/2009; còn con chung tên Lâm Trúc P, sinh ngày 05/8/2007 đồng ý giao cho chị Đẹt nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, anh Lâm Văn V thay đổi một phần lời trình bày trước đây, anh đồng ý ly hôn, anh đồng ý để hai con chung cho chị Đẹt nuôi dưỡng, nhưng phải tạo điều kiện cho anh để thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị D và anh Lâm Văn V chung sống với nhau vào năm 2005 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, trong cuộc sống không phù hợp tính tình, không đồng quan điểm sống, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, dẫn đến sống ly thân với nhau. Tòa án cũng tạo điều kiện hoà giải, khi hoà giải anh chị đã đồng ý ly hôn nhưng chưa thoả thuận được trách nhiệm nuôi con, nên hoà giải không thành, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56

của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Trần Thị D được ly hôn với anh Lâm Văn V.

[2] *Về con chung*: Có hai con chung tên Lâm Trúc P, sinh ngày 05/8/2007 và Lâm Trí H, sinh ngày 28/8/2009. Chị Trần Thị D yêu cầu nuôi hết hai con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Anh Lâm Văn V tại phiên toà cũng đồng ý để hai con chung cho chị Trần Thị D nuôi, không cấp dưỡng. Toà án cũng đã tiến hành lấy ý kiến của hai con chung, hiện nay ý kiến của hai con cũng muốn sống với mẹ là chị Trần Thị D khi cha mẹ ly hôn. Xét lời trình bày của chị Trần Thị D và anh Lâm Văn V về việc nuôi con chung là phù hợp với ý kiến của hai con chung, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quyết định giao hai con chung cho chị Trần Thị D được quyền nuôi dưỡng. Chị Trần Thị D không yêu cầu anh Lâm Văn V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Anh Lâm Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung mà không ai được quyền cản trở.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Trần Thị D và anh Lâm Văn V đều khai thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành một vụ án khác theo quy định.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị Trần Thị D phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Thị D được ly hôn với anh Lâm Văn V

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Lâm Trúc P, sinh ngày 05/8/2007 và Lâm Trí H, sinh ngày 28/8/2009 cho chị Trần Thị D được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lâm Văn V chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Thị D chưa có yêu cầu. Anh Lâm Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc chị Trần Thị D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng

án phí chỉ Trần Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0003107 ngày 25/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND phường VII, TP. Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn